

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỬ CHI
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2023/HS-ST
Ngày 08-3-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Văn Bé;

Ông Thái Văn Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Văn Bé - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 191/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Mạnh T, sinh ngày 22 tháng 12 năm 1991 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: 409/10 Lê Quang Định, Phường 5, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở: Ấp 4, xã H, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn M và bà Nguyễn Thị N; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 30/7/2020, Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 214/QĐ-TA với thời hạn 21 tháng, chấp hành xong ngày 17/02/2022; nhân thân: Ngày 23/7/2009, Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định số 4481/QĐ-UBND đưa vào trường giáo dưỡng, thời hạn 12 tháng, chấp hành xong ngày 28/6/2010. Ngày 20/9/2011, Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo bản án số 215/2011/HSST, chấp hành xong án phạt tù ngày 27/4/2013. Ngày 09/02/2015, Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 33/QĐ-TA với thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 14/12/2016. Ngày 28/12/2017, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 481/2017/QĐ-TA với thời hạn 24

tháng, chấp hành xong ngày 27/5/2019; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/7/2022 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần chất ma túy sử dụng, vào khoảng 08 giờ ngày 05/7/2022, Trần Mạnh T đón xe buýt từ ngã tư Q đến khu vực chợ G thuộc quận G, Thành phố Hồ Chí Minh gặp người đàn ông không rõ lai lịch mua 01 gói chất ma túy với giá 150.000 đồng. T giấu gói chất ma túy vào túi quần phía trước bên phải rồi đón xe buýt về nhà. Khi đến đoạn đường Tỉnh lộ 8 thuộc ấp 4, xã H, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh T xuống xe đi bộ về nhà. T đi bộ được khoảng 10 mét thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện trong túi quần phía trước bên phải có chứa 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng. T khai là chất ma túy dạng heroine. Công an tiến hành lập biên bản bắt giữ phạm tội quả tang đối với Trần Mạnh T, thu giữ 01 gói nylon bên trong có chứa chất bột màu trắng, 01 điện thoại di động hiệu Oppo.

Tại Kết luận giám định số 3914/KL-KTHS ngày 13/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Bột màu trắng trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Trần Mạnh T và hình dấu Công an xã H, huyện C là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1232g (không phải một hai ba hai gam), loại Heroine.

Vật chứng thu giữ: 01 gói niêm phong mang số vụ (824/22) 3914, có chữ ký niêm phong của Cán bộ điều tra và Giám định viên; 01 điện thoại di động hiệu Oppo, số imei 1: 860646041605113, số imei 2: 860646041605105.

Tại Cáo trạng số 179/CT-VKS-CC ngày 12 tháng 10 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị can Trần Mạnh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Mạnh T thừa nhận hành vi phạm tội và khai rằng: Bị cáo là người nghiện ma túy, mới đi cai nghiện về địa phương từ tháng 02 năm 2022. Khoảng tháng 6 năm 2022, bị cáo được một người nghiện giới thiệu đến khu vực chợ G, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh gặp người đàn ông để mua chất ma túy sử dụng. Khoảng 08 giờ ngày 05/7/2022 bị cáo từ nhà đón xe buýt đến chợ G, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh để mua chất ma túy về sử dụng. Khi bị cáo đến khu vực chợ G gặp người đàn ông không rõ lai lịch, bị cáo mua 01 gói chất ma túy với giá 150.000 đồng. Bị cáo giấu gói chất ma túy vào túi quần phía trước bên phải rồi đón xe buýt về nhà. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến trạm xe buýt trên đường Tỉnh lộ 8 thuộc ấp 4, xã H, huyện C bị cáo xuống xe buýt để đi về nhà. Bị cáo đi được một đoạn thì bị Công an huyện C kiểm tra phát hiện bị cáo đang cất 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng. Bị cáo khai là ma túy nên Công an huyện C tiến hành lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, thu giữ của bị cáo 01 gói nylon có chứa chất ma túy và 01 điện thoại di động hiệu Oppo. Chiếc điện thoại Oppo bị cáo dùng để liên lạc

với người thân, không sử dụng để liên lạc mua chất ma túy. Bị cáo xin nhận lại điện thoại để sử dụng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi giữ quyền công tố phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Mạnh T mức án từ 02 (hai) năm tù đến 02 (hai) năm 6 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong mang số vụ (824/22) 3914, có chữ ký niêm phong của Cán bộ điều tra và Giám định viên.

Trả lại cho bị cáo T 01 điện thoại di động hiệu Oppo, số imei 1: 860646041605113, số imei 2: 860646041605105.

Bị cáo Trần Mạnh T không tranh luận, không tự bào chữa.

Bị cáo Trần Mạnh T nói lời sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về với người thân, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh; điều luật áp dụng; tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Bị cáo Trần Mạnh T có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói chất ma túy có khối lượng 0,1232g, loại Heroine nhằm mục đích sử dụng. Bằng hành vi trên bị cáo Trần Mạnh T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi truy tố bị cáo Trần Mạnh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý nhà nước trong lĩnh vực quản lý dược liệu, dược phẩm độc hại, gây mất trật tự

an toàn xã hội, gây ảnh hưởng đến đời sống và sinh hoạt tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo nhận thức rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là sai trái, phạm pháp nhưng bị cáo vẫn ngang nhiên đi đến hành động phạm tội nhằm thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử lý bị cáo bằng một hình phạt phù hợp quy định pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, xét tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử áp dụng Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo phần nào về hình phạt là có căn cứ.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Bị cáo Trần Mạnh T không có nghề nghiệp ổn định. Bị cáo mua chất ma túy nhằm mục đích sử dụng, Hội đồng xét xử xét không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại Điều 32 và Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về vật chứng vụ án:

01 điện thoại di động hiệu Oppo, số imei 1: 860646041605113, số imei 2: 860646041605105 đây là tài sản của bị cáo T không liên quan đến việc thực hiện tội phạm. Tại phiên tòa, bị cáo xin nhận lại để sử dụng. Hội đồng xét xử thấy có căn cứ nên chấp nhận.

01 gói niêm phong mang số vụ (824/22) 3914, có chữ ký niêm phong của Cán bộ điều tra và Giám định viên, Hội đồng xét xử xét cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về các vấn đề khác:

Bị cáo T khai có người đàn ông, không rõ lai lịch là người bán trái phép chất ma túy cho bị cáo, cơ quan cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục làm rõ để xử lý sau. Hội đồng xét xử thấy phù hợp nên không xét.

[8] Về nghĩa vụ chịu án phí:

Buộc bị cáo Trần Mạnh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Mạnh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Mạnh T 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05 tháng 7 năm 2022.

Căn cứ vào Điểm a, b Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong mang số vụ (824/22) 3914, có chữ ký niêm phong của Cán bộ điều tra và Giám định viên.

Trả lại cho bị cáo Trần Mạnh T 01 điện thoại di động hiệu Oppo, số imei 1: 860646041605113, số imei 2: 860646041605105.

Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Luật Phí và lệ phí năm 2015, Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm nghìn) đồng buộc bị cáo Trần Mạnh T phải chịu.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Bị cáo;
- Dương sự;
- Lưu: Vp, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Thủy